

Bản án số: **20/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 16/01/2023

V/v: *Ly hôn, nuôi con*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến L

Bà Nguyễn Thị L

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ: Bà Triệu Thị H – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 536/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc “*Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên Đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 2002

Đăng ký HKTT: thôn D, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: ngõ 455 H, thị trấn Y, G, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1996

Đăng ký HKTT và cư trú tại: thôn D, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

NHẬN THẤY:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh P trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 07/5/2020 tại UBND xã T. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau tại thôn D, xã T. Vợ chồng hạnh phúc đến giữa năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng ly thân từ tháng 4/2022 cho đến nay. Nay Chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh P.

Về con chung: Chị H xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Huyền A, sinh ngày 09/6/2020. Hiện tại, cháu Huyền A đang ở với ông bà nội ở thôn Dương Kê, xã T. Nguyễn vọng của Chị H là xin nuôi cháu Huyền A, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Theo Biên bản lấy lời khai, Bị đơn anh Nguyễn Duy P trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh P và Chị H trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 07/5/2020 tại UBND xã T. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau tại nhà bố mẹ anh P một thời gian thì ra ở riêng. Vợ chồng chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và nhiều điểm trái ngược trong cuộc sống. Vợ chồng ly thân từ tháng 04/2022 cho đến nay. Nay Chị H xin ly hôn, anh P đồng ý.

Về con chung: Anh P xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Huyền A, sinh ngày 09/6/2020. Anh P tha thiết xin được nuôi con chung và cho rằng Chị H không có đủ điều kiện để nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Ý kiến của đương sự tại phiên tòa:

Chị H, anh P có đơn xin xét xử vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Duy P có đăng ký HKTT tại thôn D, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn, Bị đơn là chị Lê Thị Thu H, Nguyễn Duy P có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chị H, anh P.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Duy P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội năm 2020 nên hôn nhân giữa Chị H và anh P là hôn nhân hợp pháp. Chị H và anh P đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đã ly thân từ tháng 04/2022 cho đến nay, không còn liên lạc với nhau. Anh P nhất trí ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa Chị H và anh P đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của Chị H xin ly hôn anh P là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Vợ chồng Chị H và anh P có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Huyền A, sinh ngày 09/6/2020. Hiện con chung chưa đủ 36 tháng tuổi. Chị H có nguyện vọng xin nuôi con chung. Tuy anh P tha thiết xin nuôi con nhưng theo do cháu Huyền A còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) cần sự chăm sóc và giáo dục của người mẹ. Vì vậy, việc giao cháu Huyền A cho Chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

Anh P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Chị H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng cho anh P đến khi có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Duy P.

2. Về con chung:

Xác nhận chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Duy P có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Huyền A, sinh ngày 09/6/2020.

Giao cháu Nguyễn Ngọc Huyền A, sinh ngày 09/6/2020 cho chị Lê Thị Thu H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Huyền A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Duy P được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Duy P đến khi có sự thay đổi khác.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về phân ly hôn. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0076345 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Lê Thị Thu H, anh Nguyễn Duy P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã T, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tưởng Ngọc T

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến L

Nguyễn Thị L

Tưởng Ngọc T

